

Số: 2048/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 0920/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/9/2024 về việc: “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T

Địa chỉ: C N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T1

Địa chỉ: B N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận giữa các đương sự ngày 13 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Hoàng T1 thuận tình ly hôn

- Về con chung: có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng T2, sinh ngày 02/7/2016. Bà Nguyễn Thị Thanh T là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ Nguyễn Hoàng T2.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong quá trình nuôi dưỡng, các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên thu tiền số 0000436 ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND P Bến Thành, Q. 1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Hoan